

**CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP AGRO**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP AGRO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AGRO AGRICUTURE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AAC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0801253274

**3. Ngày thành lập:** 27/06/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 248, Đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Bình, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Điện thoại: 02203.891.111

Fax: 02203.893.333

Email: *agro.vn@gmail.com*

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                         | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn đồ uống<br>Chi tiết: bán buôn đồ uống có cồn, không có cồn                                                                                                                                               | 4633        |
| 2.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                | 4632        |
| 3.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: bán buôn máy móc, thiết bị dùng cho sản xuất thức ăn chăn nuôi                                                                                       | 4659        |
| 4.  | Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột                                                                                                                                                                     | 1062        |
| 5.  | Chế biến và bảo quản rau quả                                                                                                                                                                                      | 1030        |
| 6.  | Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản                                                                                                                                                                     | 1080        |
| 7.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                    | 4933        |
| 8.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>Chi tiết: bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác | 4620(Chính) |
| 9.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: bán buôn đồng sun phát, kẽm sun phát, sắt sun phát                                                                                                               | 4662        |
| 10. | Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn                                                                                                                                                                             | 1075        |
| 11. | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản                                                                                                                                                           | 1020        |
| 12. | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                                                            | 7710        |
| 13. | Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt                                                                                                                                                                   | 1010        |
| 14. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh( trừ mặt hàng nhà nước cấm)                                                   | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ  
**Mệnh giá cổ phần:** 100.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông      | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức          | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THỊ QUỲNH | Thôn Dưỡng Thái Trung, Xã Phúc Thành A, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam             | Cổ phần phổ thông | 50.000     | 5.000.000.000         | 50,000    | 142310916                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                               | Tổng số           | 50.000     | 5.000.000.000         | 50,000    |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                               |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | VÕ THỊ NGỌ THỦY  | Phòng 304-K1 Hào Nam, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam               | Cổ phần phổ thông | 15.000     | 1.500.000.000         | 15,000    | 001178008570                                                                                |         |
|     |                  |                                                                                               | Tổng số           | 15.000     | 1.500.000.000         | 15,000    |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                               |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 3   | ĐỒNG VĂN CƯỜNG   | Số 8, phố Phan Chu Chinh, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 35.000     | 3.500.000.000         | 35,000    | 030802474                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                               | Tổng số           | 35.000     | 3.500.000.000         | 35,000    |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                               |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ QUỲNH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 04/03/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 142310916

Ngày cấp: 28/09/2007

Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Dường Thái Trung, Xã Phúc Thành A, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Dường Thái Trung, Xã Phúc Thành A, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Hải Dương